

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 14 /2023/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu Giang, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội
về việc làm trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm
dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ
quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Thực hiện Quyết định số 1051/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 8 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật
áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực
việc làm;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng
đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lao động -
thương binh và xã hội về việc làm trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (gọi tắt là *Định mức
kinh tế - kỹ thuật*), bao gồm:

1. Hoạt động tư vấn.
2. Giới thiệu việc làm.
3. Cung ứng lao động.
4. Thu thập thông tin người tìm việc.
5. Thu thập thông tin việc làm trống.
6. Phân tích, dự báo thị trường lao động.

(Đính kèm Phụ lục Định mức kinh tế - kỹ thuật)

Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định này làm cơ sở xây dựng dự toán ngân sách nhà nước và đơn giá cho hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động, thu thập thông tin người tìm việc, thu thập thông tin việc làm trống có sử dụng kinh phí theo phương thức Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

Đối với hoạt động phân tích, dự báo thị trường lao động thì Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào yêu cầu, phạm vi, mục tiêu cụ thể của sản phẩm để giao nhiệm vụ, đặt hàng theo các quy định hiện hành.


Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định này áp dụng cho các trung tâm dịch vụ việc làm được thành lập và hoạt động theo quy định tại Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm và doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và các cơ quan, tổ chức liên quan đến cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội về việc làm tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật khi các yếu tố hình thành định mức thay đổi (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 5 năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận: 

- VP. Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, các đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thu Ánh